

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

SỐ: DIEM-194/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 7 tháng 4 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 08/04/2026 đến ngày 17/04/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam rãnh áp thấp 25-28 độ vĩ bắc nối với vùng áp thấp phía Tây phát triển mạnh sau ổn định và suy yếu dần. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động ổn định đến ngày 10-11/4 hoạt động yếu dần.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Nắng nóng có khả năng ảnh hưởng tới sức khỏe con người và làm tăng nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, cháy nổ; Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng,...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 07/04/2026							Ngày 08/04/2026							Ngày 09/04/2026						Ngày 10/04/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	22	0	0	S	1	78		38	0	0	W	1	63		22	38	6	E	2		22	38	7	E	1	
Hoài Ân	22	0	4	SW	1	83		38	0	4	SW	2	48		22	38	6	E	1		22	38	5	-	0	
Hoài Nhơn	23	0	4	SW	1	81		36	0	3	S	1	66		23	36	5	E	4		23	36	7	E	4	
Phù Mỹ	23	0	2	S	1	77		36	0	4	SW	3	50		23	36	9	SE	3		23	36	9	SE	2	
Phù Cát	23	0	1	-	0	83		36	0	2	S	1	49		23	36	8	SE	4		23	36	7	S	2	
An Nhơn	23	0	3	E	1	88		36	0	1	E	1	62		23	36	7	E	5		23	36	7	E	5	
Vĩnh Thạnh	22	0	2	W	1	83		38	0	1	W	2	50		22	38	7	-	0		22	38	6	-	0	
Tây Sơn	22	0	0	-	0	80		38	0	2	-	0	48		22	38	8	SE	2		22	38	8	SE	1	
Vân Canh	22	0	4	W	1	77		38	0	1	W	2	52		22	38	7	W	1		22	38	6	SW	1	
Tuy Phước	23	0	0	-	0	80		36	0	4	-	0	48		23	36	7	SE	2		23	36	9	SE	1	
Cát Tiến	23	0	2	-	0	83		36	0	0	S	1	64		23	36	5	E	4		23	36	9	SE	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 07/04/2026							Ngày 08/04/2026							Ngày 09/04/2026						Ngày 10/04/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	25	0	4	-	0	83		32	0	1	S	1	64		25	32	5	E	4		25	32	8	SE	3	
Pleiku	21	0	1	-	0	57		34	0	1	W	2	33		21	31	8	W	3		21	32	5	W	2	
Đak Đoa	23	0	0	-	0	57		34	0	2	W	2	33		23	32	7	W	3		23	33	6	W	2	
Mang Yang	23	0	4	-	0	55		34	0	4	W	2	38		23	32	8	W	3		23	32	6	W	3	
Ia Ly	20	0	1	-	0	64		36	0	2	SW	1	37		20	34	6	W	3		20	35	7	W	2	
Ia Grai	23	0	2	S	2	53		35	0	0	W	2	31		23	33	8	W	3		23	35	9	W	3	
Đức Cơ	23	0	2	S	1	52		36	0	1	NW	2	31		23	35	6	W	3		23	35	5	W	4	
Chư Prông	23	0	0	W	1	57		33	0	3	W	3	33		23	33	5	W	4		23	33	5	W	4	
Ia Mơ	23	0	2	W	1	57		33	0	1	W	3	33		23	33	6	W	4		23	33	9	W	4	
Chư Sê	23	0	0	-	0	53		36	0	0	NW	2	28		23	34	9	W	3		23	35	6	E	3	
Chư Puh	23	0	1	SW	1	44		37	0	0	W	2	25		23	37	6	W	4		23	37	5	W	4	
Kbang	22	0	1	NW	2	71		36	0	3	W	3	49		22	34	7	W	2		22	33	5	W	1	
An Khê	22	0	4	-	0	64		37	0	3	W	3	42		22	37	6	E	3		22	37	7	W	2	
Đak Pơ	23	0	1	E	1	59		37	0	4	W	3	42		23	36	7	W	3		23	35	9	NW	2	
Kông Chro	23	0	4	W	1	57		37	0	3	W	1	40		23	36	7	W	3		23	36	7	NW	2	
Ayun Pa	20	0	2	-	0	49		37	0	0	NW	2	30		20	37	8	W	3		20	37	8	W	3	
Ia Pa	23	0	2	NE	1	53		37	0	3	W	1	37		23	36	8	W	4		23	36	6	W	3	
Phú Thiện	23	0	4	-	0	46		37	0	3	NW	1	29		23	37	9	W	4		23	37	5	W	3	
Phú Túc	23	0	1	-	0	57		37	0	0	NW	1	31		23	37	9	NW	3		23	37	7	W	2	

Địa điểm	Ngày 11/04/2026				Ngày 12/04/2026				Ngày 13/04/2026				Ngày 14/04/2026				Ngày 15/04/2026				Ngày 16/04/2026				Ngày 17/04/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	22	38	17		22	38	16		22	38	6		22	38	5		22	38	23		22	38	23		22	38	14		3
Hoài Ân	22	38	8		22	38	5		22	38	7		22	38	17		22	38	23		22	38	13		22	38	18		4
Hoài Nhơn	23	36	19		23	36	18		23	36	13		23	36	12		23	36	23		23	36	13		23	36	18		1
Phù Mỹ	23	36	17		23	36	13		23	36	10		23	36	14		23	36	28		23	36	15		23	36	25		3
Phù Cát	23	36	17		23	36	12		23	36	19		23	36	15		23	36	12		23	36	29		23	36	22		2
An Nhơn	23	36	10		23	36	17		23	36	7		23	36	11		23	36	13		23	36	29		23	36	10		1
Vĩnh Thạnh	22	38	11		22	38	7		22	38	13		22	38	12		22	38	11		22	38	14		22	38	12		5
Tây Sơn	22	38	13		22	38	6		22	38	5		22	38	12		22	38	29		22	38	11		22	38	19		0
Vân Canh	22	38	10		22	38	8		22	38	13		22	38	11		22	38	19		22	38	11		22	38	25		1
Tuy Phước	23	36	14		23	36	6		23	36	17		23	36	7		23	36	22		23	36	27		23	36	17		0
Cát Tiến	23	36	14		23	36	8		23	36	5		23	36	10		23	36	23		23	36	10		23	36	29		0
Quy Nhơn	25	32	6		25	32	17		25	32	9		25	32	18		25	32	22		25	32	25		25	32	10		0
Pleiku	21	32	13		21	33	12		21	33	19		21	33	82		21	32	18		21	31	69		21	31	66		24
Đak Đoa	23	32	11		23	33	6		23	33	11		23	33	73		23	32	10		23	31	71		23	31	60		24
Mang Yang	22	32	14		22	33	12		22	33	18		22	32	72		22	32	20		22	31	67		22	31	74		40
Ia Ly	20	34	12		20	35	8		20	35	19		20	35	8		20	36	25		20	34	62		20	34	69		12
Ia Grai	23	35	17		23	35	13		23	35	19		23	35	15		23	35	29		23	32	64		23	32	63		8
Đức Cơ	23	36	14		23	36	18		23	36	14		23	36	77		23	36	23		23	33	71		23	33	71		14
Chư Prông	23	32	6		23	33	19		23	33	17		23	33	83		23	33	70		23	33	26		23	33	29		15
Ia Mơ	23	32	6		23	33	13		23	33	8		23	33	80		23	33	70		23	33	29		23	33	15		15
Chư Sê	23	34	19		23	35	6		23	35	12		23	35	83		23	35	10		23	33	28		23	33	21		10
Chư Pưh	23	37	10		23	37	16		23	37	10		23	37	17		23	37	28		23	36	12		23	36	14		3

Địa điểm	Ngày 11/04/2026				Ngày 12/04/2026				Ngày 13/04/2026				Ngày 14/04/2026				Ngày 15/04/2026				Ngày 16/04/2026				Ngày 17/04/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	22	33	6		22	34	5		22	34	10		22	34	17		22	36	17		22	34	12		22	34	25		4
An Khê	22	36	13		22	37	13		22	37	10		22	37	7		22	37	22		22	37	14		22	37	16		4
Đak Pơ	23	36	13		23	36	9		23	36	6		23	36	9		23	37	13		23	36	17		23	36	28		4
Kông Chro	23	36	18		23	37	11		23	36	16		23	36	13		23	37	13		23	35	21		23	35	18		6
Ayun Pa	20	37	17		20	37	8		20	37	16		20	37	80		20	37	19		20	37	10		20	37	29		5
Ia Pa	23	36	11		23	37	5		23	37	15		23	36	5		23	37	29		23	35	17		23	35	29		3
Phú Thiện	23	37	15		23	37	18		23	37	11		23	37	70		23	37	24		23	36	27		23	36	18		6
Phú Túc	23	37	18		23	37	12		23	37	15		23	37	15		23	37	18		23	37	28		23	37	24		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 08/04/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hnú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar